TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSPT
Ngày 30 tháng 3 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn
Các Thẩm phán: Bà Trần Ngọc Như
Ông Châu Việt Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Tô Khánh T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Tô Khánh T**, sinh năm 1993 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số 116, đường HD, Khóm 9, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Khánh V, sinh năm 1964 và bà Phạm Kim X, sinh năm 1962; anh chị em ruột 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- *Bị hại không kháng cáo:* Ông Quách Hưng Th, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số 10/47, Khóm 10, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 19/3/2018).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần bán xe nhãn hiệu Suzuki màu đỏ, biển kiểm soát 94K1-545.23 nên ông Quách Hưng Th nhờ anh Đặng Tất M (nick facebook Đặng Thắng) đăng tin bán xe mô tô 94K1-545.23. Ngày 06/6/2017, bị cáo lên mạng xã hội facebook (nick AlycuT) thấy anh M đăng tin bán xe mô tô 94K1.545.23 nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Ngày 09/6/2017 bị cáo đến quán cà phê Cỏ Mộc ở khóm 5, phường N, thành phố B dùng điện thoại có sim số 0943.172.303 gọi cho anh M thông qua sim số 0947.955.685 hẹn gặp để trao đổi việc mua xe, anh M đồng ý.

Khi anh M đến bị cáo tự giới thiệu mình tên N nhà ở Sóc Trăng và muốn mua xe môtô 94K1-545.23, nên anh M cùng bị cáo đến nhà ông Quách Hưng Th tại khóm 10, phường N, thành phố B để bị cáo trực tiếp gặp ông Th thỏa thuận việc mua xe. Tại đây, để tạo lòng tin cho ông Th và anh M, bị cáo giả vờ trả giá mua xe 94K1-545.23 với số tiền 122.000.000 đồng, do ông Th cho biết xe chưa làm xong giấy tờ, nên bị cáo hẹn với ông Th khi nào giấy tờ xe hoàn tất sẽ thực hiện việc mua xe. Ngày 10/6/2017, anh M gọi điện thoại cho bị cáo thông báo ông Th đã làm xong giấy tờ xe, nên khoảng 16 giờ, ngày 12/6/2017, bị cáo đi bộ một mình đến nhà ông Th nói dối có người anh đang đi rút tiền và muốn mượn xe 94K1-545.23 để chạy thử, ông Th tin thật nên giao xe cho bị cáo. Sau khi nhận xe bị cáo điều khiển xe về nhà bị cáo cất giấu. Do chờ lâu không thấy bị cáo quay lại và nghi ngờ bị cáo lừa đảo chiếm đoạt xe mô tô 94K1-545.23 nên ông Th đến Công an Phường N, thành phố B trình báo.

Do sợ bị phát hiện nên ngày 21/6/2017, bị cáo đến công an Phường N, thành phố B khai báo toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời giao nộp xe 94K1-545.23 tại Công an Phường N. Qua kiểm tra ông Th xác nhận đúng xe của mình và nhận lại xe.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Tô Khánh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo Tô Khánh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17/01/2018 bị cáo Tô Khánh T kháng cáo xin được giảm án và xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là có căn cứ, đúng người và đúng quy định pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt bị cáo được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới so với án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 12/6/2017 bị cáo Tô Khánh T đã dùng thủ đoạn gian dối bằng lời nói để ông Th tin tưởng giao chiếc xe môtô biển kiểm soát 94K1-545.23 sau đó bị cáo chiếm đoạt. Tại kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản xác định giá trị xe môtô nhãn hiệu Suzuki, loại RGV120, biển kiểm soát 94K1-545.23 giá trị tại thời điểm định giá là 102.000.000đ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, nên việc truy tố, xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không truy tố xét xử oan cho bị cáo.

[2] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hình vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tuy bị cáo lần đầu phạm tội nhưng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị lớn, gây tâm lý hoang man mất lòng tin trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, khoản khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, khắc phục hoàn toàn hậu quả, bị cáo ra đầu thú, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là dưới khung hình phạt, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt cũng như xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Bị cáo Tô Khánh T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HSST ngày 12/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Tô Khánh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Tô Khánh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bi cáo Tô Khánh T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Bùi Anh Tuấn

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh (01 bản);
- TAND Tp. Bạc Liêu (02 bản);
- CQĐT Tp. Bạc Liêu(01 bản);
- Chi cục THA Tp. Bạc Liêu (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu(1 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.